

Số: 110 /QĐ-UBND

Tuy Phước, ngày 21 tháng 01 năm 2016

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Kế hoạch điều tra thu thập thông tin hộ gia đình  
có đối tượng hưởng chế độ trợ giúp xã hội hàng tháng  
tại cộng đồng năm 2015 trên địa bàn huyện**

**ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Kế hoạch số 3339/KH-SLĐTBXH ngày 17/12/2015 của Sở Lao động - TB&XH về việc ban hành Kế hoạch tổ chức điều tra thu thập thông tin hộ gia đình có đối tượng hưởng chế độ trợ giúp xã hội hàng tháng tại cộng đồng năm 2015;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Phòng Lao động - TB&XH huyện tại Tờ trình số 02/TTr-LĐTBXH ngày 13/01/2016,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch tổ chức điều tra thu thập thông tin hộ gia đình có đối tượng hưởng chế độ trợ giúp xã hội hàng tháng tại cộng đồng năm 2015 trên địa bàn huyện.

**Điều 2.** Giao Trưởng phòng Phòng Lao động - TB&XH căn cứ Kế hoạch được phê duyệt, chủ trì phối hợp với các phòng, ban, ngành liên quan và UBND các xã, thị trấn triển khai thực hiện. Thường xuyên báo cáo kết quả thực hiện cho lãnh đạo UBND huyện biết để có chỉ đạo kịp thời.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Phòng Lao động - TB&XH huyện, Trưởng phòng Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Sở LĐTB&XH (b/cáo);
- TT Huyện ủy (b/cáo);
- PCT UBND huyện (đ/c Hiếu);
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Phạm Tích Hiếu**

## **KẾ HOẠCH**

### **Thực hiện điều tra thu thập thông tin hộ gia đình có đối tượng hưởng chế độ trợ giúp xã hội hàng tháng tại cộng đồng năm 2015**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 110/QĐ-UBND  
ngày 21/01/2016 của UBND huyện)*

Để có cơ sở dữ liệu thực hiện chế độ trợ giúp xã hội hàng tháng tại cộng đồng năm 2016, UBND huyện ban hành Kế hoạch thực hiện điều tra thu thập thông tin hộ gia đình có đối tượng hưởng chế độ trợ giúp xã hội hàng tháng tại cộng đồng năm 2015 trên địa bàn huyện, cụ thể như sau:

### **I. MỤC ĐÍCH**

Xây dựng cơ sở dữ liệu về hộ gia đình có người hưởng chế độ trợ cấp xã hội (TCXH) hàng tháng, đảm bảo đầy đủ, chính xác và thống nhất từ Trung ương đến địa phương, việc thu thập thông tin ban đầu phục vụ cho việc xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về hộ có đối tượng hưởng TCXH hàng tháng.

### **II. PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG VÀ DỰ KIẾN SỐ LƯỢNG ĐỐI TƯỢNG ĐIỀU TRA THU THẬP THÔNG TIN**

#### **1. Phạm vi, đối tượng**

Thu thập thông tin hộ gia đình và thành viên hộ gia đình hưởng chế độ trợ giúp xã hội thuộc một trong các loại sau trên địa bàn huyện, cụ thể:

##### *a) Hộ gia đình*

- Hộ có đối tượng đang hưởng TCXH hàng tháng;
- Hộ đang nhận kinh phí chăm sóc người khuyết tật đặc biệt nặng là thành viên hộ gia đình;
- Hộ đang nhận kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng trẻ em mất nguồn nuôi dưỡng, người khuyết tật đặc biệt nặng, người cao tuổi.

Trong đó, đối tượng đang hưởng TCXH hàng tháng gồm:

- **Trẻ em dưới 16 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng** theo quy định tại Khoản 1, Điều 5, Nghị định số 136/2013/NĐ-CP (*gọi tắt là nhóm 1-TE mồ côi*);

- **Người từ 16 tuổi đến 22 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng đang học phổ thông, học nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất** theo quy định tại Khoản 2, Điều 5, Nghị định số 136/2013/NĐ-CP (*gọi tắt là nhóm 2-16-22 tuổi*);

- **Trẻ em bị nhiễm HIV** thuộc hộ nghèo; người bị nhiễm HIV thuộc hộ nghèo không còn khả năng lao động mà không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, trợ cấp ưu đãi người có công hàng tháng, trợ cấp hàng tháng khác theo quy định tại Khoản 3, Điều 5, Nghị định số 136/2013/NĐ-CP (gọi tắt là nhóm 3-HIV);

- **Người đơn thân nghèo đang nuôi con:** Người thuộc hộ nghèo không có chồng hoặc không có vợ; có chồng hoặc vợ đã chết; có chồng hoặc vợ mất tích theo quy định của pháp luật và đang nuôi con dưới 16 tuổi hoặc đang nuôi con từ 16 tuổi đến 22 tuổi nhưng người con đó đang học phổ thông, học nghề, trung học chuyên nghiệp, cao đẳng, đại học văn bằng thứ nhất theo quy định tại Khoản 4, Điều 5, Nghị định số 136/2013/NĐ-CP (gọi tắt là nhóm 4-NĐT);

- **Người cao tuổi** theo quy định tại Khoản 5, Điều 5, Nghị định số 136/2013/NĐ-CP (gọi tắt là nhóm 5-NCT) thuộc một trong các trường hợp sau đây:

+ Người cao tuổi thuộc hộ nghèo không có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng hoặc có người có nghĩa vụ và quyền phụng dưỡng nhưng người này đang hưởng chế độ TCXH hàng tháng;

+ Người từ đủ 80 tuổi trở lên không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, TCXH hàng tháng (theo Nghị định số 06/2011/NĐ-CP);

+ Người từ đủ 80 tuổi trở lên không có lương hưu, trợ cấp bảo hiểm xã hội hàng tháng, TCXH hàng tháng (thuộc hộ nghèo theo quy định Nghị định số 136/2013/NĐ-CP);

+ NCT thuộc hộ nghèo đủ điều kiện tiếp nhận vào cơ sở BTXH nhưng được nhận chăm sóc tại cộng đồng.

- **Trẻ em khuyết tật, người khuyết tật** đang hưởng TCXH hàng tháng theo quy định của pháp luật về người khuyết tật (gọi tắt là nhóm 6-NKT):

+ Trẻ em khuyết tật, người khuyết tật đang hưởng TCXH hàng tháng theo quy định của pháp luật về người khuyết tật (theo Nghị định 28/2012/NĐ-CP);

+ Trẻ em khuyết tật, người khuyết tật đang hưởng TCXH hàng tháng theo quy định của pháp luật về người khuyết tật (thuộc hộ nghèo thực hiện theo nghị định 136/2014/NĐ-CP).

b) Thành viên hộ

- Đôi tượng đang hưởng TCXH hàng tháng;

- Đôi tượng được cá nhân, hộ gia đình nhận chăm sóc, nuôi dưỡng tại hộ gia đình (trẻ em mồ côi, bỏ rơi; người cao tuổi đủ điều kiện sống trong cơ sở Bảo trợ xã hội, nhà xã hội nhưng được hộ gia đình nhận nuôi dưỡng, chăm sóc; người khuyết tật đặc biệt nặng...).

- Người đứng ra nhận nuôi dưỡng, chăm sóc hoặc đại diện hộ gia đình nhận kinh phí chăm sóc, nuôi dưỡng đối tượng.

**2. Số lượng đối tượng điều tra:** Dự kiến **8.400** đối tượng và phân bổ phiếu điều tra như sau:

<b>Số TT</b>	<b>Địa phương</b>	<b>Số lượng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	Phước Hưng	650	
2	Phước Quang	675	
3	Phước Hòa	705	
4	Phước Thắng	630	
5	Phước Sơn	930	
6	Phước Thuận	710	
7	Phước Hiệp	735	
8	Phước Lộc	575	
9	Phước Nghĩa	200	
10	Phước An	875	
11	Phước Thành	500	
12	Thị trấn Tuy Phước	600	
13	Thị trấn Diêu Trì	575	
<b>Tổng số</b>		<b>8.360</b>	

### **III. THỜI GIAN, NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐIỀU TRA**

#### **1. Thời gian điều tra**

- Cấp huyện: Phòng Lao động - TB&XH tổ chức tập huấn hướng dẫn quy trình điều tra thu thập thông tin cho cấp xã và các điều tra viên; kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra thu thập thông tin về Sở Lao động - TB&XH theo mẫu biểu quy định, thời gian chậm nhất 20/02/2016.

- Cấp xã: Xây dựng kế hoạch, lựa chọn lực lượng điều tra viên, triển khai tổ chức điều tra thu thập thông tin cấp xã; kiểm tra, tổng hợp, báo cáo kết quả điều tra thu thập thông tin về UBND huyện (qua Phòng Lao động - TB&XH) theo mẫu biểu quy định, thời gian chậm nhất 17/02/2016.

## 2. Nội dung điều tra

a) Đối với hộ có đối tượng hưởng TCXH hàng tháng tại cộng đồng

- Thông tin về địa bàn cư trú (*tỉnh, huyện, xã, thôn*);
- Số thứ tự hộ;
- Thông tin hộ gia đình:
  - + Họ và tên của chủ hộ; Giới tính chủ hộ;
  - + Số chứng minh thư nhân dân, dân tộc của chủ hộ;
  - + Phân loại hộ nghèo, cận nghèo; số người trong hộ;
  - + Điều kiện sống (*nhà ở, hố xí; nước sinh hoạt; điện sinh hoạt*);
  - + Các thiết bị truyền thông hộ đang sử dụng (*điện thoại, internet, tivi, đài, máy tính, loa đài truyền thanh*);
  - + Thụ hưởng các chương trình trợ giúp xã hội (*hỗ trợ y tế, hỗ trợ nhà ở, hỗ trợ giáo dục, ưu đãi tín dụng, hỗ trợ sản xuất*);
  - + Thông tin thêm về hộ có đối tượng hưởng TCXH hàng tháng tại cộng đồng (*số người, phân loại đối tượng*);
  - + Hình thức sở hữu nhà đang ở.

b) Đối với người hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng tại cộng đồng

- Họ và tên; Số chứng minh thư nhân dân/giấy khai sinh;
- Đặc điểm nhân khẩu học chủ yếu (*quan hệ với chủ hộ; giới tính, ngày tháng năm sinh, dân tộc, tình trạng hôn nhân*);
- Tình trạng đi học (*hiện có đi học, cấp học đang học*);
- Đối tượng hưởng trợ cấp (*loại đối tượng, hệ số, số tiền trợ cấp*);
- Thẻ bảo hiểm y tế;
- Thông tin về đối tượng khuyết tật (*dạng tật, mức độ khuyết tật, khả năng tự phục vụ và tình trạng việc làm; nhận kinh phí chăm sóc khi đang mang thai hoặc nuôi con dưới 36 tháng tuổi*);
- Thông tin về con của người đơn thân và con dưới 36 tháng tuổi của người khuyết tật nặng, đặc biệt nặng.

c) Công cụ điều tra

- **Phiếu thu thập thông tin**

Phiếu C1: Phiếu thu thập thông tin hộ gia đình và đối tượng hưởng TCXH hàng tháng tại cộng đồng năm 2015 (*sau đây gọi tắt là phiếu C1*), gồm 3 phần:

- + Phần 1: Thông tin chung về hộ gia đình;

+ Phần 2: Thông tin về đối tượng đang hưởng TCXH hàng tháng tại cộng đồng;

+ Phần 3: Thông tin về con của một số đối tượng bảo trợ xã hội (*người khuyết tật, người đơn thân*).

- **Bảng danh mục:** Danh mục các dân tộc Việt Nam được ban hành theo Quyết định số 121-TCTH/PPCD ngày 02/3/1979 của Tổng cục Thống kê.

### **3. Phương pháp điều tra thu thập thông tin**

- Điều tra thu thập thông tin hộ có đối tượng hưởng TCXH hàng tháng tại cộng đồng năm 2015 là cuộc điều tra sử dụng phương pháp phỏng vấn trực tiếp.

- Điều tra viên đến gặp chủ hộ và những thành viên trong hộ có liên quan để phỏng vấn và ghi thông tin trực tiếp vào phiếu phỏng vấn. Để bảo đảm chất lượng thông tin thu thập, cuộc khảo sát không sử dụng phương pháp điều tra gián tiếp hoặc sao chép các thông tin từ các nguồn có sẵn khác vào phiếu thu thập thông tin.

## **IV. QUY TRÌNH ĐIỀU TRA, THU THẬP THÔNG TIN VÀ NGHIỆM THU KẾT QUẢ**

### **1. Quy trình điều tra thu thập thông tin**

Việc thu thập thông tin vào Phiếu C1 được thực hiện theo các bước sau:

+ **Bước 1:** Cán bộ VHXH hoặc TBXH phụ trách công tác bảo trợ xã hội xã, thị trấn lập danh sách các hộ có người hưởng TCXH hàng tháng tại cộng đồng (*lấy theo danh sách đối tượng hiện hành*) của từng thôn.

+ **Bước 2:** Trên cơ sở danh sách các hộ có người hưởng TCXH hàng tháng tại cộng đồng vừa lập, tổ chức thu thập thông tin theo đúng quy định (*Phiếu C1*).

- Điều tra viên phải gặp trực tiếp chủ hộ và thành viên trong hộ gia đình có người đang nhận TCXH hàng tháng tại cộng đồng để phỏng vấn thu thập thông tin, tuyệt đối không được sử dụng bất kỳ một tài liệu nào sẵn có để thay thế cho phỏng vấn trực tiếp, ghi chép đầy đủ thông tin theo yêu cầu của phiếu điều tra.

- Lực lượng điều tra viên: Lựa chọn điều tra viên có kinh nghiệm đã từng tham gia các cuộc điều tra của ngành Lao động - TB&XH; lực lượng điều tra viên cấp xã do Ban Chỉ đạo cấp xã lựa chọn và thành lập Tổ điều tra, đảm bảo mỗi thôn có ít nhất 01 điều tra viên.

### **2. Nghiệm thu kết quả**

- Ban Chỉ đạo cấp xã kịp thời kiểm tra và uốn nắn những sai sót trong quá trình ghi chép phiếu điều tra và có trách nhiệm kiểm tra tất cả các phiếu của các điều tra viên, nghiệm thu theo thôn và chuyển phiếu đã nghiệm thu về Phòng Lao động - TB&XH.

- Phòng Lao động - TB&XH có trách nhiệm kiểm tra, nghiệm thu tất cả các phiếu, mẫu biểu do cấp xã chuyển lên, tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - TB&XH về kết quả và bàn giao phiếu thu thập thông tin trên địa bàn.

## **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Lao động - TB&XH huyện**

- Thành lập Ban Chỉ đạo và tổ giúp việc điều tra thu thập thông tin hộ có đối tượng hưởng TCXH hàng tháng tại cộng đồng năm 2015 trên địa bàn huyện; dự trù kinh phí từ ngân sách cấp huyện để tổ chức thực hiện Kế hoạch; tập huấn nghiệp vụ điều tra thu thập thông tin cho cấp xã và lực lượng điều tra viên.

- Tiếp nhận và phân bổ tài liệu tập huấn, biểu mẫu điều tra cho các xã, thị trấn; đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện điều tra ở cấp xã đúng quy trình; nhận và nghiệm thu tất cả các phiếu do cấp xã chuyển lên (*phiếu được nghiệm thu dựa trên danh sách đối tượng thuộc diện điều tra, thu thập*); ký, đóng dấu vào biên bản nghiệm thu (*mẫu 03B.2*); bàn giao danh sách, phiếu điều tra sau khi được nghiệm thu, biên bản nghiệm thu và báo cáo kết quả thực hiện việc điều tra thu thập thông tin cho UBND huyện và Sở Lao động - TB&XH đúng thời gian quy định.

**2. Phòng Tài chính - Kế hoạch:** Tham mưu cho UBND huyện bố trí kinh phí từ ngân sách theo phân cấp để phục vụ cho công tác điều tra thu thập thông tin hộ có đối tượng hưởng TCXH hàng tháng tại cộng đồng năm 2015 trên địa bàn huyện đạt kết quả.

**3. Phòng Văn hóa Thông tin và Đài Truyền thanh huyện:** Tổ chức tốt công tác tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa, nội dung của cuộc điều tra thu thập thông tin hộ có đối tượng hưởng TCXH hàng tháng tại cộng đồng năm 2015.

### **4. Ban Chỉ đạo điều tra thu thập thông tin của huyện**

Phân công các thành viên trong Ban Chỉ đạo đứng chân, theo dõi nắm tiến độ điều tra thu thập thông tin của từng xã, thị trấn và thường xuyên báo cáo cho Ban Chỉ đạo huyện (*qua Phòng Lao động - TB&XH*) biết để theo dõi, đôn đốc nhằm đảm bảo thực hiện đúng thời gian quy định.

### **5. UBND các xã, thị trấn**

- Căn cứ Kế hoạch của huyện xây dựng Kế hoạch điều tra thu thập thông tin hộ có đối tượng hưởng TCXH hàng tháng tại cộng đồng năm 2015 tại địa phương; bố trí kinh phí từ ngân sách theo phân cấp để thực hiện Kế hoạch trên địa bàn.

- Thành lập Ban Chỉ đạo điều tra thu thập thông tin hộ có đối tượng hưởng TCXH hàng tháng tại cộng đồng năm 2015 trên địa bàn, thành viên là các thành viên Hội đồng xét duyệt TCXH của địa phương. Ban Chỉ đạo cấp xã có nhiệm vụ:

+ Tuyên truyền, phổ biến mục đích, nội dung cuộc điều tra thu thập thông tin hộ có đối tượng hưởng TCXH hàng tháng tại cộng đồng năm 2015 trên Đài Truyền thanh xã, thị trấn để mọi người dân biết, phối hợp thực hiện;

+ Lựa chọn lực lượng điều tra viên trực tiếp điều tra thu thập thông tin (bao gồm cán bộ cấp xã, thôn, hội, đoàn thể,...), tùy theo số hộ cần điều tra của từng địa bàn mà bố trí số lượng điều tra viên cho hợp lý;

+ Chỉ đạo, kiểm tra, giám sát công tác điều tra thu thập thông tin tại địa bàn theo đúng quy trình;

+ Kiểm tra tất cả các phiếu đã điền thông tin và nghiệm thu theo từng thôn; ký đóng dấu vào biên bản nghiệm thu (mẫu 03A.2); bàn giao danh sách, phiếu điều tra và biên bản nghiệm thu về Phòng Lao động - TB&XH.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện điều tra thu thập thông tin hộ có đối tượng hưởng chế độ trợ giúp xã hội hàng tháng tại cộng đồng năm 2015 trên địa bàn huyện, yêu cầu thủ trưởng các phòng, ban, ngành và các địa phương phối hợp triển khai thực hiện đúng tiến độ theo Kế hoạch đề ra. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, đề nghị phản ánh về UBND huyện (qua Phòng Lao động-TB&XH, điện thoại: 3633.370), để kịp thời hướng dẫn thực hiện./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KI. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Tích Hiếu